

Số: **4240/QĐ-UBND**

Bình Định, ngày **03** tháng **12** năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh Bình Định

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 4117/QĐ-BVHTTDL ngày 02/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực văn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Quyết định số 4143/QĐ-BVHTTDL ngày 07/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực văn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch,

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh Bình Định tại Tờ trình số 1972/TTr-SVHTT ngày 29/11/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực văn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh Bình Định theo Quyết định số 4117/QĐ-BVHTTDL ngày 02/11/2018 và Quyết định số 4143/QĐ-BVHTTDL ngày 07/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (*Phụ lục 01 kèm theo*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và bãi bỏ 06 thủ tục hành chính trong lĩnh vực văn hóa đã công bố tại Quyết định số 1307/QĐ-UBND ngày 12/4/2017 và Quyết định số 3566/QĐ-UBND ngày 17/10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định (*Phụ lục 02 kèm theo*).

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- TT Công báo, TT Tin học;
- Lưu: VT, P.KSTTHC.



Phan Cao Thắng



Phụ lục 1

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC VĂN HÓA THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ VĂN HÓA VÀ THỂ THAO TỈNH BÌNH ĐỊNH
(Ban hành theo Quyết định số 4240/QĐ-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định)

TT	Tên thủ tục hành chính (TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
I. TTHC được công bố theo Quyết định số 4117/QĐ-BVHTTDL ngày 02/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch					
1	Cấp Chứng chỉ hành nghề mua bán di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia	Trong 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao xét cấp Chứng chỉ. Trường hợp từ chối phải nêu rõ lý do bằng văn bản.	Sở Văn hóa và Thể thao Bình Định, địa chỉ: 183 Lê Hồng Phong, TP Quy Nhơn	Không	- Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10 ngày 29/6/2001. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa số 32/2009/QH12 ngày 18/6/2009. - Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21/9/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa. - Nghị định số 01/2012/NĐ-CP ngày 04/01/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ

Khẩu

					các quy định có liên quan đến thủ tục hành chính thuộc chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Thông tư số 07/2004/TT-BVHTT ngày 19/02/2004 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa Thông tin hướng dẫn trình tự, thủ tục đăng ký di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia. - Nghị định số 142/2018/NĐ-CP ngày 09/10/2018 của Chính phủ sửa đổi một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
2	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật	Trong 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm xem xét, quyết định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật; đồng thời, báo cáo	Sở Văn hóa và Thể thao Bình Định, địa chỉ: 183 Lê Hồng Phong, TP Quy Nhơn	Không	- Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa số 32/2009/QH12. - Nghị định số 61/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh giám định cổ vật và hành nghề bảo

Chau

		Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Trường hợp từ chối phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.			quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh. - Nghị định số 142/2018/NĐ-CP ngày 09/10/2018 của Chính phủ
3	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích	- Trong 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ theo quy định, Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm kiểm tra và yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu thiếu hoặc không hợp lệ. - Trong 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa và Thể thao có trách nhiệm xem xét, quyết định cấp Giấy chứng nhận hành nghề; đồng thời, báo cáo Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Trường hợp từ chối, phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.		Không	- Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa số 32/2009/QH12. - Nghị định số 61/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ. - Nghị định số 142/2018/NĐ-CP ngày 09/10/2018 của Chính phủ.

Khau

4	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích	- Đối với trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận hành nghề hết hạn sử dụng hoặc bị hỏng, trong 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa và Thể thao xem xét, quyết định cấp lại Giấy chứng nhận hành nghề; đồng thời, báo cáo Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Trường hợp từ chối, phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. - Đối với trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận hành nghề bị mất hoặc bổ sung nội dung hành nghề, thời hạn cấp được thực hiện như quy định đối với trường hợp cấp mới.	Sở Văn hóa và Thể thao Bình Định, địa chỉ: 183 Lê Hồng Phong, TP Quy Nhơn	Không	- Luật Di sản văn hóa số 28/2001/QH10. - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa số 32/2009/QH12. - Nghị định số 61/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ. - Nghị định số 142/2018/NĐ-CP ngày 09/10/2018 của Chính phủ.
---	--	---	---	-------	---

II. TTHC được công bố theo Quyết định số 4143/QĐ-BVHTTDL ngày 07/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1	Cấp Giấy phép tổ chức biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang cho các tổ chức thuộc địa phương	Trong 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Sở Văn hóa và Thể thao Bình Định, địa chỉ: 183 Lê Hồng Phong, TP Quy Nhơn	* Phí thẩm định: - Độ dài thời gian của một Chương trình (vở diễn) biểu diễn nghệ thuật đến 50 phút, mức thu phí 1.500.000 đồng/ Chương trình (vở diễn) - Độ dài thời gian của một Chương trình (vở diễn) biểu diễn nghệ thuật từ 51 đến 100 phút, mức thu phí 2.000.000 đồng/ Chương trình (vở diễn) - Độ dài thời gian của một Chương trình (vở diễn) biểu diễn nghệ thuật từ 101 đến 150 phút, mức thu phí 3.000.000 đồng/ Chương trình (vở diễn) - Độ dài thời gian của một Chương trình (vở	- Nghị định số 79/2012/NĐ-CP ngày 05/10/2012 của Chính phủ quy định về biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang; thi người đẹp và người mẫu; lưu hành, kinh doanh bản ghi âm, ghi hình ca múa nhạc, sân khấu. - Nghị định số 15/2016/NĐ-CP ngày 15/3/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 79/2012/NĐ-CP ngày 05/10/2012 của Chính phủ quy định về biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang; thi người đẹp và người mẫu; lưu hành, kinh doanh bản ghi âm, ghi hình ca múa nhạc, sân khấu. - Thông tư số 01/2016/TT-BVHTTDL ngày 24/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số
---	--	--	--	--	--

Handwritten signature

				diễn) biểu diễn nghệ thuật từ 151 đến 200 phút, mức thu phí 3.500.000 đồng/Chương trình (vở diễn) + Độ dài thời gian của một Chương trình (vở diễn) biểu diễn nghệ thuật từ 201 phút trở lên, mức thu phí 5.000.000 đồng/Chương trình (vở diễn) * Trường hợp miễn phí: - Miễn phí thẩm định Chương trình nghệ thuật biểu diễn đối với Chương trình phục vụ nhiệm vụ chính trị, đối ngoại cấp quốc gia. - Chương trình phục vụ nhiệm vụ chính trị, đối ngoại cấp quốc gia theo quy định tại Thông tư số	79/2012/NĐ-CP ngày 05/10/2012 của Chính phủ và Nghị định số 15/2016/NĐ-CP 15/3/2016 của Chính phủ. - Thông tư số 10/2016/TT-BVHTTDL ngày 19/10/2016 sửa đổi một số điều của Thông tư số 01/2016/TT-BVHTTDL ngày 24/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. - Thông tư số 288/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định chương trình nghệ thuật biểu diễn; phí thẩm định nội dung chương trình trên băng, đĩa, phần mềm và trên vật liệu khác. - Nghị định số 142/2018/NĐ-CP ngày 09/10/2018 của Chính phủ.
--	--	--	--	--	--

				288/2016/TT-BTC bao gồm: Các hoạt động biểu diễn nghệ thuật nhân kỷ niệm ngày thiết lập quan hệ ngoại giao với các nước, kỷ niệm ngày Quốc khánh các nước tại Việt Nam; tổ chức nhân chuyến thăm của lãnh đạo cấp cao các nước đến Việt Nam; kỷ niệm ngày sinh nhật của một số lãnh tụ các nước tại Việt Nam hoặc nhân kỷ niệm sự kiện đặc biệt của nước ngoài được tổ chức tại Việt Nam.	
2	Cấp Giấy phép phê duyệt nội dung bản ghi âm, ghi hình ca múa nhạc, sân khấu cho các tổ chức thuộc địa phương	- Trong 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Trong trường hợp cần gia hạn thời hạn thẩm định, cấp phép thì trong 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Sở Văn hóa và Thể thao Bình Định, địa chỉ: 183 Lê Hồng Phong, TP Quy Nhơn	* Phí thẩm định: Mức thu phí thẩm định nội dung Chương trình trên băng, đĩa, phần mềm và trên vật liệu khác như sau: a) Chương trình ca múa nhạc, sân khấu ghi trên băng đĩa:	- Nghị định số 79/2012/NĐ-CP ngày 05/10/2012 của Chính phủ. - Nghị định số 15/2016/NĐ-CP ngày 15/3/2016 của Chính phủ. - Thông tư số 01/2016/TT-BVHTTDL ngày 24/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa,

				- Đối với bản ghi âm: 200.000 đồng/1 block thứ nhất cộng (+) mức phí tăng thêm là 150.000 đồng cho mỗi block tiếp theo (Một block có độ dài thời gian là 15 phút). - Đối với bản ghi hình: 300.000 đồng/1 block thứ nhất cộng (+) mức phí tăng thêm là 200.000 đồng cho mỗi block tiếp theo (Một block có độ dài thời gian là 15 phút). b) Chương trình ghi trên đĩa nén, ổ cứng, phần mềm và các vật liệu khác: - Đối với bản ghi âm: + Ghi dưới hoặc bằng 50 bài hát, bản nhạc: 2.000.000 đồng/Chương trình; + Ghi trên 50 bài hát, bản nhạc: 2.000.000	Thể thao và Du lịch. - Thông tư số 10/2016/TT-BVHTTDL ngày 19/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Thông tư số 288/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. - Nghị định số 142/2018/NĐ-CP ngày 09/10/2018 của Chính phủ.
--	--	--	--	---	---

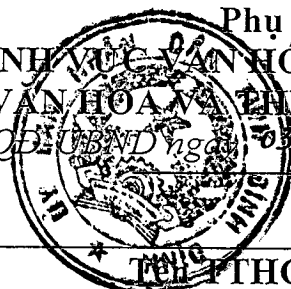
				đồng/Chương trình cộng (+) mức phí tăng thêm là 50.000 đồng/bài hát, bản nhạc. Tổng mức phí không quá 7.000.000 đồng/Chương trình. - Đối với bản ghi hình: + Ghi dưới hoặc bằng 50 bài hát, bản nhạc: 2.500.000 đồng/Chương trình; + Ghi trên 50 bài hát, bản nhạc: 2.500.000 đồng/Chương trình cộng (+) mức phí tăng thêm là 75.000 đồng/bài hát, bản nhạc. Tổng mức phí không quá 9.000.000 đồng/Chương trình.	
--	--	--	--	--	--

Chào

Phụ lục 2

**BÃI BỎ 06 TTHC TRONG LĨNH VỰC VĂN HÓA THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CỦA SỞ VĂN HÓA VÀ THỂ THAO TỈNH BÌNH ĐỊNH**

(Ban hành theo Quyết định số 4240/QĐ-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định)



STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Căn cứ pháp lý
TTHC đã công bố tại Quyết định số 1307/QĐ-UBND ngày 12/4/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh bị bãi bỏ			
	T-BDI-282057-TT	Cấp chứng chỉ hành nghề mua bán di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia	Nghị định số 142/2018/NĐ-CP ngày 09/10/2018 của Chính phủ.
TTHC đã công bố tại Quyết định số 3566/QĐ-UBND ngày 17/10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh bị bãi bỏ			
1	BDI-283044	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật	Nghị định số 142/2018/NĐ-CP ngày 09/10/2018 của Chính phủ.
2	BDI-283042	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích	Nghị định số 142/2018/NĐ-CP ngày 09/10/2018 của Chính phủ.
3	BDI-283043	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích	Nghị định số 142/2018/NĐ-CP ngày 09/10/2018 của Chính phủ.
4	BDI-283046	Cấp Giấy phép tổ chức biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang cho các tổ chức thuộc địa phương	Nghị định số 142/2018/NĐ-CP ngày 09/10/2018 của Chính phủ.
5	BDI-283047	Cấp Giấy phép phê duyệt nội dung bản ghi âm, ghi hình ca múa nhạc, sân khấu cho các tổ chức thuộc địa phương	Nghị định số 142/2018/NĐ-CP ngày 09/10/2018 của Chính phủ.

Chau